

Bản án số: 25/2018/HNGĐ-PT

Ngày: 09/3/2018

V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lại Vĩnh Trung

Các Thẩm phán:

Bà Nguyễn Thị Hà

Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Phương Minh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội: Bà Trịnh Thu Tân, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 09 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý 21/2018/TLPT-HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2018 về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”.

Do bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 43/2017/HNGĐ-ST ngày 18/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 30/2018/QĐ-PT ngày 27 tháng 02 năm 2018, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Chị **Nguyễn Thị Q**, sinh năm 1986;
Địa chỉ: xóm 10, thôn 2, xã TĐ, huyện ML, thành phố Hà Nội.
2. **Bị đơn:** Anh **Nguyễn Đình H**, sinh năm 1985;
Địa chỉ: xóm 10, thôn 2, xã TĐ, huyện ML, thành phố Hà Nội.
3. Người kháng cáo: Anh Nguyễn Đình H là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chị Nguyễn Thị Q và anh Nguyễn Đình H kết hôn có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn ngày 14/9/2012 tại Ủy ban nhân dân xã Thạch Đà, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống chung với bố, mẹ anh H. Quá trình vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được khoảng hơn 3 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách không hợp, bất đồng quan điểm, vợ chồng thường xuyên to tiếng, cãi nhau nên tình cảm ngày càng giảm sút. Từ tháng 7/2016 chị Q đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay, không quan tâm thăm hỏi gì nhau. Nay chị Q xác định tình cảm vợ chồng đã hết nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H. Anh H cũng xác nhận mâu thuẫn vợ chồng và xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đồng ý ly hôn với chị Q.

- Về con chung: Chị Q và anh H xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Minh A, sinh ngày 10/6/2013. Hiện nay cháu A đang ở với anh H tại xã Thạch Đà, huyện Mê Linh. Ly hôn, chị Q và anh H đều xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu A và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Hiện chị Q là giáo viên trường tiểu học Thạch Đà A, mức lương cơ bản là 5.300.000 đồng/tháng, ngoài ra chị còn bán hàng thêm, tổng thu nhập của chị khoảng 10.000.000 đồng/tháng. Anh H hiện công tác tại Tổng cục hậu cần - Bộ Công an, lương cơ bản là 7.000.000 đồng/tháng.

- Về tài sản chung, công sức, công nợ: Chị Q và anh H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 43/2017/HNGĐ-ST ngày 18/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội đã quyết định:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Q và anh Nguyễn Đình H.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Minh A, sinh ngày 10/6/2013 cho chị Nguyễn Thị Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên đủ 18 tuổi. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Nguyễn Đình H. Anh H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, công sức, công nợ: các đương sự không có, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của các bên đương sự theo quy định của pháp luật.

Không đồng ý với bản án sơ thẩm, ngày 25/12/2017 anh Nguyễn Đình H có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm về phần con chung và đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết để anh được nuôi dưỡng con chung.

- Tại phiên tòa phúc thẩm: anh H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Minh A vì cháu đã ở với anh đến nay đã gần 3 năm. Các bên đương sự không tự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm như sau:

Về tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử phúc thẩm, việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; những người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: chị Q và anh H đều có đủ điều kiện để nuôi dưỡng con chung nhưng do cháu A còn nhỏ, rất cần mẹ chăm sóc nên Tòa án cấp sơ thẩm giao con chung cho chị Q trực tiếp nuôi dưỡng là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của anh H, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Mê Linh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Chị Nguyễn Thị Q và anh Nguyễn Đình H kết hôn có tình cảm, có đăng ký kết hôn ngày 14/9/2012 tại Ủy ban nhân dân xã Thạch Đà, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống chung với bố, mẹ anh H. Quá trình chung sống, vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc được khoảng hơn 3 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách không hợp, bất đồng quan điểm, vợ chồng thường xuyên to tiếng, cãi nhau nên tình cảm ngày càng giảm sút. Từ tháng 7/2016 chị Q đã về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay, không quan tâm thăm hỏi gì nhau. Nay chị Q xác định không còn tình cảm vợ chồng nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H. Anh H cũng xác nhận mâu thuẫn vợ chồng nên đồng ý ly hôn với chị Q. Do đó,

Tòa án cấp sơ thẩm đã xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Q và anh H là phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

Xét kháng cáo của anh H xin được nuôi con chung là cháu Nguyễn Minh A, sinh ngày 10/6/2013. Theo quy định của pháp luật thì sau khi ly hôn, cha mẹ có quyền và nghĩa vụ nuôi dạy con chung, việc giao con chưa thành niên cho bên nào được trực tiếp nuôi dưỡng phải căn cứ vào quyền lợi mọi mặt của con. Xét thấy, nguyện vọng xin được nuôi con của anh H là chính đáng. Đối với chị Q và anh H hiện nay đều có việc làm và thu nhập ổn định, có chỗ ở đảm bảo và đủ điều kiện để nuôi dưỡng, chăm sóc con. Tuy nhiên, cháu A còn nhỏ, lại là con gái, cần sự gần gũi và chăm sóc của người mẹ nên Tòa án cấp sơ thẩm đã giao cháu A cho chị Q hiện là giáo viên có điều kiện hơn trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật và bảo đảm quyền lợi của cháu A. Sau này, nếu chị Q không còn đủ điều kiện trực tiếp nuôi dưỡng con chung thì anh H có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật. Do vậy, kháng cáo của anh H không được chấp nhận.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tại phiên tòa phù hợp với pháp luật nên được chấp nhận.

Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên được giữ nguyên.

Về án phí: Do Tòa án cấp phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm nên anh H phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 148, khoản 1 Điều 308, Điều 313 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử: Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 43/2017/HNGĐ-ST ngày 18/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Mê Linh và quyết định như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Q và anh Nguyễn Đình H.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Minh A, sinh ngày 10/6/2013 cho chị Nguyễn Thị Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Nguyễn Đình H.

Anh H có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, công sức, công nợ: các đương sự không có, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Q phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị Q đã nộp theo biên lai thu số 0004694 ngày 17/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội.

Anh Nguyễn Đình H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí phúc thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm anh H đã nộp theo biên lai thu số 0004822 ngày 27/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 09/3/2018.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát NDTP Hà Nội;
- Các đương sự;
- Ủy ban nhân dân xã Thạch Đà, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội;
- Tòa án nhân dân huyện Mê Linh;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lại Vĩnh Trung